

KẾ HOẠCH TUẦN III

Chủ đề nhánh: Động vật sống trong rừng.

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 13/1 – 17 /1/2025)

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức.

- Trẻ biết tên gọi, môi trường sống, thức ăn, sinh sản mô tả được một vài đặc điểm nổi bật, rõ nét của một số con vật sống trong rừng.
- Biết ích lợi của việc tập thể dục với sức khỏe, biết tập các động tác của bài thể dục sáng theo nhạc bài hát.
- Biết chơi các trò chơi, biết lấy kí hiệu về các góc chơi cùng bạn, thể hiện vai chơi phù hợp với nội dung chơi của chủ đề, biết thỏa thuận cùng bạn khi đổi vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ biết được những việc làm tốt trong ngày của mình và bạn đã làm, tự nhận xét mình và bạn, những việc làm chưa tốt của mình, của bạn để phấn đấu.

2. Kỹ năng.

- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định, kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ, rèn kỹ năng giao tiếp cho trẻ.
- Rèn kỹ năng xếp hàng, kỹ năng khởi động và tập các động tác bài thể dục theo nhịp đếm.
- Rèn cho trẻ thể hiện vai chơi theo góc, theo chủ đề, đoàn kết cùng bạn khi chơi.
- Kỹ năng ghi nhớ có chủ đích cho trẻ, liên hệ nhận xét.

3. Thái độ.

- Tích cực, hào hứng tham gia vào các hoạt động, thích tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình, yêu thích, chăm sóc các con vật.
- Có ý thức tập trung, không nói chuyện, phá hàng, xô đẩy bạn trong khi tập, tích cực tham gia tập luyện.
- Chơi thân thiện với các bạn có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi, lấy và cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào nhận xét về bạn, mong muốn làm được nhiều việc tốt.

II. Chuẩn bị.

- Phòng lớp thông thoáng, sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp. Treo tranh ảnh về chủ đề xung quanh lớp học, tranh ảnh phục vụ cho hoạt động dạy và học. Nội dung dự kiến trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.
- Sân tập sạch sẽ, rộng rãi, bằng phẳng, nhạc bài hát, xắc xô, trang phục cô và trẻ gọn gàng.
- Đồ dùng đồ chơi trong các góc:
 - + Góc phân vai: Cửa hàng bán đồ ăn gia súc, đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sĩ, đồ chơi bé em, lô tô tranh một số hình ảnh các con vật trong gia đình...
 - + Góc xây dựng: Hàng rào, gạch, thảm cỏ, khối gỗ, cây cối, bộ xếp hình, mô hình, lắp ghép...
 - + Góc học tập: Vở, bút, đất nặn, kéo, giấy màu, keo, lô tô, thẻ số, tranh truyện...
 - + Góc nghệ thuật: Các nguyên phế liệu cho trẻ sáng tạo như: Cành cây, rom, bông, vải vụn, lá cây, len vụn, vỏ trứng, hạt hạt, nhám dính, kéo, sáp màu, giấy gam, giấy màu, hồ dán, màu nước, dụng cụ âm nhạc, mũ múa, quần áo biểu diễn, nhạc cụ, quạt, đàn, xắc xô...

+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, bình tưới, khăn lau, đồ chơi với nước, cát, sỏi, hạt hạt, khuôn in...

- Bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan, nhạc.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG.

Ngày HD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	<p style="text-align: center;">Đón trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở cửa thông thoáng phòng nhóm để đón trẻ. Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Cô đón trẻ với thái độ niềm nở, ân cần, tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương khi đến lớp. Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, tuyên truyền phụ huynh cùng phối hợp trong việc chăm sóc giáo dục trẻ hiệu quả. - Nhắc trẻ chuyển ký hiệu bé đến lớp, cho trẻ chơi theo ý thích, mở nhạc những bài hát trong chủ đề. 				
Trò chuyện	<p style="text-align: center;">Dự kiến nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm một số con vật nuôi trong gia đình - Nơi ở, cách kiếm ăn của các con vật. - Đặc điểm sinh sản của những con vật nuôi trong gia đình. - Lợi ích từ các con vật, cách chăm sóc bảo vệ các con vật. - Tình cảm của bé với những con vật nuôi trong gia đình.. - Điểm danh trẻ. 				
Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe hát bài "Quốc ca" vào sáng thứ hai. - Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi các kiểu đi, chạy với tốc độ khác nhau sau đó cho trẻ đứng thành hàng dẫn đều khoảng cách, kết hợp theo nhịp bài hát "Đồng hồ báo thức". * Trọng động: Tập theo nhạc bài hát "Con cào cào" 2l x 8n - Hô hấp: Hít vào thở ra (3 lần). + Tay: 2 tay đưa ra phía trước rồi lên cao. + Bụng- Lườn: 2 tay dang ngang, một tay chống hông nghiêng người sang hai bên + Chân: Tay chống hông bước một chân ra trước khụy gối. + Bật: Bật tách, chụm chân * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Con cò cánh trắng" - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Nổi vòng tay lớn". 				
Hoạt	<p style="text-align: center;">Thể dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 2 tay. - TCVD: 	<p style="text-align: center;">KPKH</p> <ul style="list-style-type: none"> Tìm hiểu một số con vật sống 	<p style="text-align: center;">LQCC</p> <ul style="list-style-type: none"> Làm quen nhóm chữ "b, d, đ". 	<p style="text-align: center;">Truyện</p> <ul style="list-style-type: none"> Chú dê đen 	<p style="text-align: center;">Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - VDMH: Đố bạn. - NH: Chú

động học	Đội nào nhanh hơn.	trong rừng.	(Steam)		vòi con ở Bản Đôn. - TC: Nghe thâu đoán tài
Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.					
Chơi ngoài trời	- Quan sát thời tiết, dạy trẻ cách ứng phó với biến đổi thời tiết - T/C: Trời mưa	- Thí nghiệm Bong bóng xà phòng - TC: Kéo co	- Thí nghiệm vật chìm, vật nổi. - TC: Trời nắng, trời mưa.	- Bé chơi với vỏ hộp sữa - TC: Đuổi bắt.	- Làm con vật bằng lá cây. - TC: Đội nào giỏi hơn.
Chơi, hoạt động ở các góc	<p>a. Trò chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe, hát một bản nhạc, giải câu đố hoặc chơi một trò chơi. - Cô cùng trẻ trò chuyện về bài hát, câu đố hoặc nội dung trò chơi đó. - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề chơi, góc chơi và các trò chơi. + Các con vừa nghe bài hát gì? (Chơi trò chơi gì)? + Bài hát nói về điều gì? Con thích con vật gì? + Để chăm sóc các con vật con sẽ chơi ở góc chơi nào? - Với chủ đề này con sẽ chơi như thế nào? Con sẽ chơi với bạn nào? + Ở góc đó con sẽ làm gì? + Ngoài góc phân vai trong lớp mình còn có những góc chơi nào nữa? Những bạn nào thích chơi ở góc xây dựng? Con có ý định xây gì trong chủ đề này? Con sẽ xây như thế nào? + Ai muốn chơi ở góc nghệ thuật? Con sẽ thể hiện gì ở góc nghệ thuật? Con chơi cùng với ai và chơi như thế nào? Ai muốn chơi cùng bạn? + Còn ai thích chơi ở góc học tập? Con sẽ chơi gì? + Con sẽ chơi gì ở góc thiên nhiên? + Trước khi vào góc chơi các con phải làm gì? Trong khi chơi phải như thế nào? Khi muốn đổi góc chơi thì sao? - Nhắc trẻ muốn đổi vai chơi phải thỏa thuận với bạn, trong khi chơi không nói quá to. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết và xung hô đúng mực khi chơi. <p>b. Cho trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn về góc chơi. - Cho trẻ chơi, cô tới các góc quan sát, hướng dẫn, chơi cùng với trẻ, khuyến khích sự sáng tạo của trẻ. + Góc phân vai: Chơi trò chơi lớp học, cô giáo, mẹ con, nấu ăn, cửa bán đồ ăn, bác sĩ... + Góc xây dựng: Xây chuồng nuôi các con vật, vườn hoa cây cối... + Góc nghệ thuật: Hát múa, đọc thơ, kể chuyện về các con vật... + Góc học tập: Vẽ, cắt, xé, dán tranh các con vật, làm đồ chơi... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát, nước. <p>Trong quá trình trẻ chơi cô đến từng góc chơi gợi mở ý tưởng chơi giúp trẻ thực hiện vai chơi, sáng tạo khi chơi, động viên những trẻ còn lúng</p>				

	<p>túng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý nếu trẻ không muốn chơi nhắc trẻ thỏa thuận và đổi góc chơi cho bạn. - Cô nhận xét. <p>c. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc bài "Hết giờ chơi" - Nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định. 				
Chơi hoạt động theo ý thích	- TC: Mua roi, mưa roi.	- TC: Cào cào giã gạo.	- TC: Cặp kè.	- TC: Năm con cua đá.	- TC: Nu na nu nống
	- Bé khám phá về một số đồ dùng đồ chơi nguy hiểm	- Trải nghiệm vẽ in hình con voi từ bàn tay	- Dạy trẻ kỹ năng xử lý khi bị côn trùng đốt.	- Cách chăm sóc và bảo vệ mắt	- LDVS - NGCN - NGCT.
<p>- Chơi tự chọn: Cô tổ chức cho trẻ chơi với đồ chơi trong góc, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không quăng ném đồ chơi.</p>					
Hoạt động nêu gương	<p>* Nêu gương cuối ngày.</p> <p>+ <i>Hoạt động 1: Trò chuyện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi một trò chơi hoặc hát một bài hát. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ hoặc trò chơi. <p>+ <i>Hoạt động 2: Trọng tâm: Nêu gương.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay những bạn nào làm được nhiều việc tốt? Đó là những việc gì? - Cô nhận xét và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc làm được nhiều việc tốt trong ngày. <p>+ Cho trẻ chúc mừng các bạn có nhiều việc làm tốt trong ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận xét về những việc làm tốt và việc làm chưa tốt của mình và bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Giáo dục trẻ biết làm nhiều việc tốt giúp đỡ cô khi tới lớp, về nhà giúp đỡ ông bà, bố, mẹ. - Động viên trẻ ngày mai ngoan và làm nhiều việc tốt để được nhận cờ. <p>+ <i>Hoạt động 3: Kết thúc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi một trò chơi hoặc hát một bài hát. <p>* Nêu gương cuối tuần.(soạn chiều thứ 6 hàng tuần).</p>				
Vệ sinh trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ rửa mặt, chân tay, chỉnh sửa đầu tóc, quần áo gọn gàng. - Nhắc trẻ chào hỏi, lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Trao đổi với phụ huynh và người chăm sóc trẻ về tình hình học tập, sức khỏe trẻ trong ngày. - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi đón. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về. <p>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ an toàn giao thông khi tham gia giao thông</p>				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY.

Thứ 2 ngày 13 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết tên bài tập, biết ném xa bằng 2 tay đúng tư thế, biết cách chơi trò chơi. Trẻ nhận biết tác hại của biến đổi khí hậu và có kỹ năng xử lý phòng chống... Trẻ nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi nguy hiểm và cách phòng tránh các đồ dùng, đồ chơi nguy hiểm cho bản thân
- Rèn kỹ năng phối hợp khéo léo của tay và mắt khi thực hiện vận động. Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, kỹ năng diễn đạt ý rõ ràng. Rèn cho trẻ một số kỹ năng khéo léo khi chơi và cách sử dụng các đồ dùng, đồ chơi.
- Tích cực tham gia vận động cùng cô và các bạn, không nói chuyện, xô đẩy bạn khi tập luyện. Giáo dục trẻ yêu quý động vật, ý thức bảo vệ. Có ý thức chơi các đồ chơi đúng cách. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị.

- Sân tập rộng rãi, sạch sẽ, túi cát.. mũ nón, bạt che.... Video tranh ảnh các vật dụng gây nguy hiểm.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động học: Thể dục. Ném xa bằng 2 tay - TCVD: Đội nào nhanh hơn.</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, kiểm tra sức khỏe và dẫn dắt vào hội thi: "Những con vật đáng yêu".</p> <p>b. HD 2: Trọng tâm. * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn đi các kiểu đi sau đó về 3 hàng theo tổ. * Trọng động: Đến với hội thi phải trải qua 3 phần thi. + Đồng diễn: BTPTC + Tay: 2 tay đưa ra phía trước rồi lên cao. (3l 8n) + Bụng- lườn: 2 tay dang ngang, 1 tay chống hông nghiêng người sang 2 bên. (2l 8n) + Chân: Tay chống hông bước 1 chân ra trước khụy gối. (2l 8n) + Bật: Bật tách, chụm chân. (2l 8n) + Bé yêu thi tài: Ném xa bằng 2 tay - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện nhau. - Cô giới thiệu tên bài tập, cho cả lớp nhắc lại tên bài. - Cho 1 trẻ lên thực hiện. (Cô động viên, nhận xét) - Cô làm mẫu: Lần 1. - Làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích: Cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, cô đưa 2 tay cầm túi cát ra phía trước vòng ra sau và đưa ra trước mặt ném túi cát ra xa. Khi có hiệu lệnh ném, cô ném túi cát thật xa. Sau đó đi về hàng đứng.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô.- Trẻ khởi động và về các tổ.- Trẻ tập các động tác.- Trẻ về đội hình- Trẻ lắng nghe.- Trẻ thực hiện.- Trẻ quan sát.- Trẻ lắng nghe và quan sát.

<ul style="list-style-type: none"> - Cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên tập thử. - Lần lượt cho trẻ ở 2 hàng lên thực hiện. - Cô sửa sai cho trẻ, trẻ thi đua 1-2 lần. - Sau mỗi lần thi đua cô nhận xét kết quả. - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài tập và lên thực hiện lại 1 lần. - Cô động viên khuyến khích trẻ kết hợp giáo dục trẻ. + <i>Chung sức: TCVD “Đội nào nhanh hơn.”</i> - Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét. * Hội tĩnh. Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân. <p>c. HĐ 3: Kết thúc: Trẻ cất dọn đồ dùng và rửa chân tay.</p> <p>2. Chơi ngoài trời:</p> <p>a. HĐ 1: Quan sát thời tiết, dạy trẻ cách ứng phó với biến đổi thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đi dạo quanh sân trường. Trò chuyện về thiên nhiên, thời tiết, về quang cảnh xung quanh: + Con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? + Con thấy xung quanh mình có những gì? - Tạo tình huống trời bắt đầu mưa, Hỏi trẻ thời tiết có gì thay đổi? - Trời mưa, các con cần phải làm gì? + Cô căng bạt và cho trẻ tránh mưa trong tầm bạt lớn + Cho trẻ đưa ra những cách xử lý khi gặp trời mưa <p><i>Cô chính xác lại những nơi có thể trú ẩn an toàn khi trời mưa, giáo dục trẻ tránh những nơi trú ẩn không an toàn như dưới gốc cây to, dưới nơi có cột điện...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn đi tiếp, mà không bị ướt thì con sẽ làm gì? - Cô tổng hợp lại những đồ dùng có thể che mưa: mũ, nón, áo mưa, ô... <p>Trong những đồ dùng này, con thấy sử dụng đồ dùng nào thì tốt nhất?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ lấy đồ dùng chuẩn bị cho buổi dã ngoại để ứng phó với cơn mưa: Cho trẻ mặc áo mưa, bật ô che mưa, đội mũ... + Giáo dục để trẻ biết khi gặp cơn mưa cần làm gì? (Chạy đi tìm nơi tránh mưa, mặc áo mưa, đội mũ, che ô. <p>Giáo dục trẻ khi trời mưa không tránh mưa dưới cây to, không sử dụng các đồ dùng điện như tivi, máy tính, điện thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tiếp tục thăm quan khu vườn, đi dạo. - Cô tạo tình huống trời tạnh mưa, cho trẻ cất ô, mũ, áo mưa... gọn gàng. <p>b. Trò chơi vận động: Trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ thi đua - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhắc lại. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ đi nhẹ nhàng. - Trẻ vệ sinh sạch sẽ. - Trẻ lắng nghe và chơi. - Trẻ lắng nghe và đoán. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. Trả lời cô - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. Trẻ chơi
---	--

<p>c. HĐ3: Chơi tự do. - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>3. Chơi hoạt động theo ý thích</p> <p>a. HĐ1: Trò chơi: Mưa rơi, mưa rơi. - Cô giới trò chơi, cách chơi: Cô nói “Mưa rơi mưa rơi” từ các mức độ nhỏ đến to. Trẻ nói: rì rào rì rào, ào ào ào ào, ầm ầm ầm ầm. “Mưa rơi sang phải, mưa rơi sang trái” Trẻ đưa tay sang phải, sang trái. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>b. HĐ 2: Bé khám phá về một số đồ dùng đồ chơi nguy hiểm * Hình ảnh 1: 1 bạn dùng kéo cắt tóc bạn - Các con nhìn xem các bạn đang làm gì? - Bạn làm như vậy có đúng không? - Theo các con ở lớp kéo dùng để làm gì? - Vậy kéo nếu không sử dụng đúng cách có thể gây nguy hiểm gì? - Các con ạ, kéo dùng để cắt các hình vẽ, cắt giấy theo yêu cầu của cô chứ các con không được dùng kéo cắt tóc bạn và khi cắt xong các con phải cất cẩn thận không cầm kéo đuổi nhau các con nhớ chưa nào? + Hình ảnh 2: Hình ảnh 1 bạn đang cầm bút để chơi đùa với bạn - Bạn Nam đang làm gì bạn Hoa? - Bạn đang cầm gì trên tay? - Bạn làm vậy có đúng không? - Vì sao các con lại nói là sai? - Cô cho trẻ sờ và nhận xét chiếc đầu bút. - Vậy hằng ngày các con lấy bút vẽ hay viết song chú ý không chọc vào bạn, dùng song con cho vào hộp cất vì bút có thể chọc vào mắt bạn, vào người bạn + Hình ảnh 3: Trẻ thực hành bật quạt (xem hình ảnh 1 bạn thò tay vào quạt) - Trời tối - Trời sáng - Các con nhìn xem cô có cái gì đây? - Cô cháu mình muốn ngồi học cho mát thì phải làm gì? - Bạn nào có thể giúp cô lên bật quạt nào? (cho trẻ lên thực hiện) - Trong lúc quạt đang quay nếu các con thò tay vào quạt thì điều gì sẽ xảy ra. - Vậy các con có biết tắt quạt và bật ở chỗ nào không? - Khi sử dụng con không sờ vào chỗ nào - À đúng rồi các con à trong lúc quạt đang quay nếu chúng ta thò tay vào hoặc cho một vật gì vào cánh quạt sẽ làm gãy cánh quạt và sẽ đứt tay máu chảy và cũng có thể sẽ bị gãy</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>Quan sát Chú ý nghe</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p>
--	--

<p>tay các con nhớ không thò tay vào cánh quạt, vào ổ điện</p> <p><i>* Hình ảnh 4: Bàn là, dao, phích nước nóng, bếp ga</i></p> <p>- Ngoài những đồ dùng trên thì còn có những đồ dùng nào gây nguy hiểm nữa?</p> <p>- Đồ dùng đó gây nguy hiểm như thế nào?</p> <p>- Cơ thể các con rất dễ bị tổn thương. Các vật hàng ngày mà ta sử dụng không đúng cách, sử dụng sai có thể gây ta bị thương, thậm chí ảnh hưởng đến tính mạng nữa đây</p> <p><i>*Mở rộng kiến thức: Các con ạ, không những chỉ có đồ dùng đồ chơi trong lớp gây nguy hiểm đâu mà ra ngoài sân trường các con cũng phải cẩn thận khi chơi với các đồ chơi ngoài trời. Bây giờ cô mời tất cả các con hãy hướng lên màn hình.</i></p> <p><i>+ Hình ảnh 5: bạn chơi cầu trượt mà đu người lên - Trượt đầu xuống trước.</i></p> <p>- Các con nhìn xem trong hình ảnh các bạn đang làm gì? (các bạn đu người lên) (Trượt đầu xuống trước). Các bạn chơi như vậy có đúng không? Vì sao?</p> <p>- Vậy khi ra chơi với cầu trượt các con có được đu người, trượt giống bạn không?</p> <p>- Đúng rồi nếu các con đu người giống các bạn không may trật tay thì các con sẽ bị gãy tay, gãy chân hoặc trượt đầu xuống trước sẽ đập đầu xuống đất sẽ rất nguy hiểm các con nhớ chưa nào?</p> <p><i>* Giáo dục:</i> Qua bài học này giúp chúng ta biết cách phòng tránh được một số đồ dùng, đồ chơi sẽ gây ra nguy hiểm cho bản thân chúng ta như các con không được thò tay vào quạt điện, không được chơi với các đồ chơi nhọn, sử dụng các đồ dùng, đồ chơi đúng cách và tránh những đồ chơi nguy hiểm các con nhớ chưa nào</p> <p>Trò chơi củng cố</p> <p>+ Trò chơi 1: Gạch bỏ đồ dùng gây nguy hiểm.</p> <p>- Cách chơi: Chia lớp thành 3 nhóm. Mỗi nhóm có một tờ tranh. Mỗi nhóm cùng thảo luận và chọn những đồ dùng gây nguy hiểm và gạch bỏ.</p> <p>Luật chơi: Đội nào gạch đúng đội đó chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Kết thúc cô nhận xét, động viên trẻ</p> <p>c. Chơi tự chọn: Trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p><i>* Nêu gương cuối ngày.</i></p>	<p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

Đánh giá trẻ qua các hoạt động trong ngày

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....
.....
.....
* Kế hoạch điều chỉnh bổ sung:

.....
.....
* Trao đổi với phụ huynh người chăm sóc trẻ:

.....
.....
Thứ 3 ngày 14 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên và đặc điểm và một số động vật sống trong rừng. Trẻ biết làm thí nghiệm bong bóng xà phòng và biết đặc điểm của bong bóng. Trẻ biết in hình con voi từ ình bàn tay.
- Phát triển rèn cho trẻ kỹ năng so sánh và phát triển ngôn ngữ mạch lạc rõ ràng. Rèn trẻ kỹ năng phán đoán và làm được thí nghiệm đơn giản. Rèn kỹ năng ke vẽ tô màu.
- Giáo dục trẻ yêu quý động vật, có ý thức khi được đi tham quan du lịch gần các con vật nguy hiểm. Trẻ thích tìm hiểu khám phá, thích thú khi được làm thí nghiệm. Có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi ngăn nắp gọn gàng.

II. Chuẩn bị

- Máy tính video, hình ảnh, mô hình về các con vật sống trong rừng
- Sân chơi thoáng mát, khay đựng chai nước, dầu rửa bát đường, cốc, thìa, dây thùng...
- Giấy vẽ, màu sáp, bút chì...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: KPKH. <i>Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng.</i> a. HĐ1. Gây hứng thú. - Cô cho trẻ hát, vận động theo nhạc bài “Đố bạn”. Cô cùng trẻ trò chuyện và dẫn dắt vào bài. b. HĐ2: Trọng tâm. * Quan sát con khỉ. - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con khỉ và gọi hỏi: + Con khỉ có những đặc điểm gì? (Màu lông, các bộ phận, nơi ở, di chuyển, thức ăn, sinh sản). - Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, hình dáng gần giống như con người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Có 4 chân, có đuôi dài, lông có	Trẻ hưởng ứng - Trẻ chơi

<p>nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi thích ăn quả, khi đẻ con và nuôi con bằng sữa của mình.</p> <p>* Quan sát con voi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm thủ thuật cho trẻ quan sát hình ảnh con voi. - Cô cho trẻ khám phá, nhận xét và gọi hỏi: + Ai biết gì về con voi? Con voi có đặc điểm gì? (Hình dáng, màu sắc, các bộ phận, di chuyển, nơi ở, thức ăn, sinh sản...?) - Cô khái quát: Voi là con vật to lớn, có 4 chân, có vòi dài. Voi có đôi ngà màu trắng rất cứng và đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi rất khỏe, giúp con người nhiều việc nặng nhọc, có thể làm xiếc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa của mình. <p>* Quan sát con hổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về con hổ cho trẻ đoán. - Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và gọi: + Con hổ có đặc điểm gì? (Hình dáng, màu sắc, các bộ phận di chuyển, nơi ở, thức ăn, sinh sản...?) - Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa. -> Giáo dục trẻ yêu quý động vật, có ý thức khi được đi tham quan du lịch gần các con vật nguy hiểm. <p>* So sánh: Con con khỉ và con hổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô củng cố. Cho trẻ xem video các con vật sống trong rừng và giáo dục trẻ. <p>* Luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trò chơi: Ai nhanh hơn:</i> Cô nói đặc điểm, trẻ đoán và giơ lô tô con vật. - <i>Trò chơi: Ai thông minh:</i> Cô cho trẻ bật qua vật cản lên chọn con vật sống trong rừng. Mỗi lần chọn chỉ được chọn 1 con vật. Đội nào chọn nhanh và đúng đội đó thắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc. Cô nhận xét tuyên dương trẻ, cho trẻ cất dọn đồ dùng cùng cô.</p> <p>2. Chơi ngoài trời</p> <p>a. HĐ1: HĐCMD: Thí nghiệm “Bong bóng xà phòng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm ảo thuật và thổi bong bóng. - Các em thấy những quả bong bóng này như thế nào? - Cô đố các em làm thế nào để tạo ra những quả bong bóng thật đẹp như thế này. - Cô hướng dẫn cách làm thí nghiệm 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ hát <p>Trẻ lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động - Trẻ quan sát. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động cùng cô - Trẻ vận động - Trẻ thực hiện <p>-Trẻ đoán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. <p>Trả lời cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng cùng cô <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát <p>Trả lời cô</p>
--	---

<p>- Để làm thí nghiệm các em hãy lại gần và xem anh đã chuẩn bị những gì nhé.</p> <p>- Cô cho trẻ gọi tên các nguyên liệu và hỏi trẻ:</p> <p>*/ Cô làm thí nghiệm:</p> <p>- Cô làm thí nghiệm vừa làm vừa giới thiệu cách làm.</p> <p>- Các em có biết tại sao cô lại cho đường vào không? Vì đường là một chất tạo độ dính sẽ làm quả bong bóng được dai và lâu vỡ hơn đấy.</p> <p>- Và bây giờ cô đã có 1 dung dịch để tạo ra bong bóng xà phòng rồi đấy. Bây giờ làm thế nào để tạo ra những quả bong bóng em nhỉ?</p> <p>- À đúng rồi anh sẽ dùng ống mút cho vào trong lọ và thổi xem những quả bong bóng như thế nào nhé!</p> <p>+ Các em thấy những quả bong bóng xà phòng đó như thế nào? (tròn, đẹp...)</p> <p>=> Các em à! Chúng ta thổi được bong bóng xà phòng là dựa vào sức căng của bề mặt chất lỏng. Tuy nhiên chỉ có nước không sẽ không tạo ra bong bóng, mà còn có nước rửa bát và đường. Nước + nước rửa bát và đường kết hợp với nhau sẽ tạo ra dung dịch bong bóng xà phòng rất đẹp và lâu bị vỡ đấy.</p> <p>=> Ống to thổi ra những quả bóng to, ống nhỏ thổi ra những quả bóng nhỏ, nhưng sau khi thổi lên thì đều tạo ra những quả bóng tròn đó là do sức căng của bề mặt giọt nước.</p> <p>- Các em nhớ khi chơi không được thổi bong bóng vào mặt bạn, khi thổi bong bóng các con thật khéo léo không để nước xà phòng vào miệng rất nguy hiểm và khi chơi xong phải rửa tay thật sạch</p> <p>*/ Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cho trẻ ngồi 3 nhóm.</p> <p>- Đến từng nhóm quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ.</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ.</p> <p>- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của đội mình và đội bạn.</p> <p>- Cho trẻ chơi thổi bong bóng với dung dịch vừa tạo ra</p> <p>b. HĐ 2: Trò chơi: Kéo co</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>c. HĐ 3: Chơi tự do: Cô bao quát trẻ chơi, động viên trẻ kịp thời.</p> <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích:</p> <p>a. HĐ 1: Trò chơi: Cào cào giũ gạo.</p>	<p>- Trẻ xem</p> <p>- Trả lời cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>- Trả lời cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

<p>- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>b. HĐ2: Trải nghiệm vẽ in hình con voi từ bàn tay</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con voi từ hình bàn tay</p> <p>- Trò chuyện về bức tranh</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách làm</p> <p>- Cô cho trẻ nêu ý tưởng</p> <p>- Cho trẻ thực hiện làm cô bao quát khuyến khích trẻ làm</p> <p>-> GD trẻ: Cắt đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định ngăn nắp, gọn gàng, thường xuyên lau chùi sạch.</p> <p>c. HĐ3: Chơi tự chọn: Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p>* Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p>
---	---

Đánh giá trẻ qua các hoạt động trong ngày

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh bổ sung:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh người chăm sóc trẻ:

.....

.....

Thứ 4 ngày 15 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ nhận biết phát âm được chữ **b, d, đ** và nêu được cấu tạo, điểm giống và khác nhau chữ **b, d, đ**. Quy trình, các bước tạo ra chữ **b, d, đ** bằng nguyên vật liệu trẻ chọn (xếp hạt, ghép các nét). Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ **b, d, đ** đẹp mắt. Trẻ nhận biết được những vật nhẹ sẽ nổi trên mặt nước, những vật nặng sẽ chìm xuống dưới mặt nước. Trẻ biết xử lí ban đầu khi bị côn trùng đốt.

- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng, phân biệt chữ cái và chơi trò chơi với chữ cái và Sử dụng các dụng cụ, phương tiện tạo ra chữ **b, d, đ** như khay cát, hộp hạt, chữ **b, d, đ** in rộng, ti vi.. Phát triển vốn từ cho trẻ khi tham gia trò chơi. Rèn kỹ năng sống cho trẻ hi bị côn trùng đốt.

- Tích cực tham gia vào giờ học. Thích tham gia hoạt động ngoài trời với cô và các bạn. Hứng hủ tham gia hoạt động, tích cực phát biểu.

II. Chuẩn bị.

- Tranh, hình ảnh: con bò, con dê, con đười ươi, nhạc thẻ chữ b,d, đ. Khay cát, khăn lau tay, hột hạt (*ngô, hạt chiếu trúc*), bút dạ, Nan tre, len cho trẻ ghép chữ
 – Thẻ chữ b, d, đ nét chữ rời b, d, đ 3 tranh bài thơ “*Bản làng của em*” để chơi trò chơi.

– Nhạc không lời bảng từ, ti vi.

Thau nước, sỏi, xốp.... Hình ảnh con côn trùng, vi deo,...

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động học: LQCC. <i>Làm quen nhóm chữ “b, d, đ”. (steam)</i></p> <p>a.</p> <p>1. Gắn kết – Tin vui – Tin vui cho lớp chúng mình được chào đón các cô giáo trong trường tới dự giờ thăm lớp chúng mình đây, chúng mình cùng chào các cô nào. + Chúng mình sẽ hát bài gì? + Ai sẽ làm ca sỹ hát (Cho 2 trẻ 1 trai, 1 gái hát, đội mũ có chữ b, d, đ các bạn còn lại sẽ nắm tay nhau múa xòe. – Các bạn đội mũ âm nhạc có chữ gì? – Con thấy chữ b, d, đ ở đâu? – Chúng mình cùng tìm hiểu và khám phá về chữ cái h, k nhé!</p> <p>2. Khám phá – Cô cho trẻ lấy mẹt chữ cái về nhóm để khám phá chữ b, d, đ + Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ b, d, đ sử dụng thị giác để khám phá, dùng tay sờ theo nét chữ + Lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ b, d, đ. – Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn, + Con đang khám phá chữ gì? + Chữ b, d, đ có những nét nào? + Đó là những nét gì? + Con phát âm chữ b, d, đ như thế nào? – Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính các kiểu chữ b, d, đ in thường, in hoa, viết thường và cách phát âm.</p> <p>3. Chia sẻ – Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được. + Con đã cùng các bạn nhóm mình khám phá</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời. - Một trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. -</p> <p>Chú ý</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

chữ gì?

+ Chữ đó phát âm như thế nào?

+ Cho trẻ phát âm chữ cái b vừa khám phá (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)

+ Chữ b có cấu tạo như thế nào?

+ Con còn được khám phá chữ gì nữa?

+ Cho trẻ phát âm chữ cái d, đ

(Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm)

+ Chữ d có mấy nét? Đó là những nét gì?

+ Cho trẻ xem video cấu tạo chữ b, d, đ

* So sánh:

– Chữ b và chữ d, đ giống nhau ở điểm gì?

– Chữ b và chữ d, đ khác nhau ở điểm gì?

– Cô tổng hợp kiến thức về chữ b, d, đ và chia sẻ cho trẻ.

+ Cho trẻ xem video điểm giống và khác nhau.

4. Áp dụng

– Vừa rồi các con đã cùng nhau khám phá, chia sẻ những hiểu biết của mình về chữ b, d, đ bây giờ cô mời các con cùng chơi các trò chơi với chữ b, d, đ.

– Đầu tiên cô con mình cùng chơi trò chơi “Tìm chữ” với tranh lời bài thơ “

+ Cách chơi: Chia lớp làm 3 nhóm, đứng làm 3 hàng, khi bản nhạc bắt đầu lần lượt từng bạn của 3 đội sẽ chạy lên tìm chữ b hoặc chữ d, đ gạch chân, mỗi lần lên chỉ được gạch 1 chữ rồi về cuối hàng đứng, kết thúc bản nhạc đội nào gạch được nhiều chữ b, d, đ và chơi đúng luật là thắng cuộc.

+ Luật chơi: Mỗi lần 1 bạn lên chỉ được gạch 1 chữ b hoặc d, đ.

– Cô cho trẻ chơi, cô bao quát, cho trẻ kiểm tra kết quả, phát âm chữ cùng cô

* Tiếp theo chúng mình cùng tạo hình chữ b, d, đ từ các nguyên liệu khác nhau.

– Cô cho trẻ cắt mẹt chữ cái, lấy các nguyên liệu, đồ dùng về nhóm.

+ Cô hỏi và ghi nhận ý tưởng của trẻ.

+ Cô quan sát, động viên khuyến khích, gợi ý trẻ thực hiện nếu trẻ gặp khó khăn, khuyến khích trẻ phát âm nhiều lần và nói lên cấu tạo chữ cái mình đang tạo hình.

+ Giáo dục trẻ để đồ chơi mầm non gọn gàng.

5. Đánh giá

- Trẻ chú ý đọc.

- Trẻ chú ý.

- Trẻ so sánh.

- Trẻ chú ý và lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe và chơi.

- Trẻ lắng nghe và chơi.

- Trẻ chơi.

- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình chữ của bạn trong nhóm.
- Cô cho trẻ nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các bạn trong nhóm mình và nhóm khác.
- Cô nhận xét chung, động viên trẻ
- * Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng.

2. Chơi ngoài trời.

a. HD1: Thí nghiệm vật chìm, vật nổi.

- Cho trẻ đến gần thau nước cùng trò chuyện cùng trẻ về các nguồn nước và cho trẻ kể tên nguồn nước sạch, nước bẩn.
- Cô cho trẻ kể và gọi tên những đồ vật trên tay (sỏi, xốp vụn, lá cây, sỏi...).
- Cho trẻ phán đoán từng đồ vật khi thả xuống nước.
- Cô thả các vật vào nước cho trẻ quan sát và nêu nhận xét (Tại sao chìm? Tại sao nổi...).
- Cô cho trẻ lên thả và nêu nhận xét. Giáo dục trẻ.

b. HD2: Trò chơi: Trời nắng, trời mưa.

- Cho trẻ nhắc lại cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần

c. HD3: Chơi tự do.

- Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi.

3. Chơi, hoạt động theo ý thích.

a. HD1: Trò chơi: Cặp kè.

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi.

b. HD2: Dạy trẻ kỹ năng xử lý khi bị côn trùng đốt.

- Cô cùng trẻ chơi “con muỗi”. Trò chuyện về 1 số côn trùng có hại
- Cho trẻ nói hiểu biết của trẻ về con muỗi.
- Hỏi trẻ: + Ai đã bị côn trùng đốt rồi? Con bị con gì đốt?
+ Bị muỗi, ong đốt thì con có cảm giác gì?
- Cho trẻ kể các biểu hiện khi bị côn trùng đốt và cách xử lý của mình
- Cô nói cách xử lý khi bị côn trùng đốt tùy theo loại côn trùng.
- Cho trẻ xem video về cách xử lý khi bị côn trùng đốt. Cô khái quát.
- + Để phòng tránh bị côn trùng đốt cần chú ý điều gì?
- Giáo dục trẻ Tránh xa và diệt trừ côn trùng có hại, xử lý đúng cách khi bị côn trùng đốt,... Cô nhận xét chung

c. HD 3: Chơi tự chọn:

- Cho trẻ chọn góc chơi và chơi, cô bao quát trẻ.

* Nêu gương cuối ngày.

-Trẻ thu dọn đồ dùng.

- Trẻ chú ý quan sát và trả lời.

- Trẻ kể tên.

- Trẻ đoán.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ thực hiện và nêu xét.

- Trẻ chơi đoàn kết

- Trẻ chơi 2-3 lần.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

Trả lời cô

Chú ý nghe

- Trẻ chơi đoàn kết.

Đánh giá trẻ qua các hoạt động trong ngày

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....
.....

* Kế hoạch điều chỉnh bổ sung:

.....
.....

* Trao đổi với phụ huynh người chăm sóc trẻ:

.....
.....

Thứ 5 ngày 16 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung câu chuyện, biết tên các nhân vật trong truyện. Trẻ biết chơi trò chơi với vỏ hộp sữa. Trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ mắt
- Rèn kỹ năng tập trung chú ý trong giờ học, lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc. Rèn kỹ năng sáng tạo, kỹ năng chơi với những vỏ hộp sữa. Rèn trẻ kỹ năng chăm sóc và bảo vệ mắt.
- Giáo dục tình yêu thương người thân trong gia đình, thích nghe cô kể chuyện. Hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ ý thức chăm chỉ làm việc, không lười biếng, ỷ vào người khác.

II. Chuẩn bị.

- Tranh truyện, que chỉ, rối, nhạc. Vỏ hộp sữa. Tranh ảnh về mắt, các câu hỏi về mắt...

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Truyện: Chú dê đen a. HD1: Gây hứng thú giới thiệu bài. Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề. Cô dẫn dắt vào bài. b. HD2: Trọng tâm. <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu và kể cho trẻ nghe câu chuyện 1 lần.- Lần 2 cô kể kết hợp hình ảnh minh họa tranh.- Đàm thoại nội dung câu chuyện:<ul style="list-style-type: none">+ Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?+ Trong câu chuyện có những con vật nào?+ Dê trắng đi vào rừng làm gì? Và đã gặp ai?+ Chó sói đã hỏi dê trắng những gì?+ Thái độ của dê trắng như thế nào khi gặp chó sói? Chó sói đã làm gì dê trắng?+ Khi dê đen gặp chó sói thì dê đen có thái độ gì?+ Chó sói đã hỏi dê đen như thế nào?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe và quan sát.- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>+ Dê đen có bị chó sói ăn thịt không? Vì sao? + Qua câu chuyện con thích nhân vật nào? Vì sao? - > Giáo dục trẻ: Luôn luôn bình tĩnh, mưu trí giải quyết khó khăn. - Cô kể lần 3 sử dụng rối. - Cô hỏi lại trẻ tên truyện. c. HĐ3: Kết thúc: Cô cùng trẻ hát bài hát: “Đố bạn” và đi ra ngoài.</p> <p>2. Chơi ngoài trời. a. HĐ1: Bé chơi với vỏ hộp sữa - Cho trẻ vừa đi vừa hát một bài trong chủ đề. - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm của vỏ hộp sữa - Các con muốn chơi gì với những vỏ hộp sữa? - Cô gợi ý cho trẻ (lăn hộp, xếp chồng cao, làm trống, làm đường đi,) cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành nhau. b. HĐ2: Trò chơi: Đuổi bắt - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần. c. HĐ3: Chơi tự do. - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. HĐ1: Trò chơi: Năm con của đá. - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần, cô bao quát nhận xét trẻ. b. HĐ2: Dạy trẻ kỹ năng chăm sóc và bảo vệ mắt - Tầm quan trọng của đôi mắt * Cô yêu cầu trẻ nhắm mắt khi nào có hiệu lệnh của cô mới được mở mắt. Trong khi trẻ nhắm mắt cô phát cho mỗi trẻ một bức tranh bất kỳ. Câu hỏi: + Khi nhắm mắt các con thử đoán xem trên tay mình là bức tranh vẽ gì? + Bây giờ các con hãy mở mắt ra và nói cho cô biết trên tay mình là bức tranh vẽ cái gì? + Các con nhìn đờ vào đâu? * Cô cho trẻ nhắm một mắt vào và nhìn bức tranh ở trên tay. + Chúng mình có nhìn thấy được bức tranh vẽ gì không? + Bây giờ các con thử mở cả hai mắt và quan sát xem bức tranh có gì khác hơn so với khi chúng ta nhắm một mắt vào không? * Cô gọi 1-2 trẻ nhắm mắt lại đi một đoạn trong lớp và nói lên cảm nhận của mình! Cô cho trẻ mở cả 2 mắt đi trong lớp và nói lên cảm nhận của mình.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ hát. - Trẻ hát và ra sân trường. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu ý tưởng. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. Trả lời cô</p>
--	--

<p>-> Các con ạ! Đôi mắt giúp chúng ta nhìn thấy sự phong phú đa dạng của thế giới xung quanh; giúp ta nhận diện được tên gọi hình dáng kích thước màu sắc của các đồ vật, con vật, cỏ cây, hoa lá, gần gũi thân thiết xung quanh chúng ta. Đôi mắt là một trong 5 giác quan hết sức quan trọng của cơ thể con người giúp chúng ta nhận biết và khám phá thế giới xung quanh. Và để làm được điều đó thì mỗi người chúng ta đều phải có 2 con mắt khỏe mạnh.</p> <p>Cách chăm sóc và bảo vệ đôi mắt</p> <p>+ Vậy chúng ta phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ đôi mắt? Gợi ý: - Khi gặp ánh sáng chói, chúng mình có nhìn lên không? Vì sao? - Khi gặp dị vật bay vào mắt chúng mình sẽ làm gì? - Khi ngồi học chúng mình phải thế nào? - Khi ngồi xem tivi thì chúng mình phải xem như thế nào để bảo vệ đôi mắt. - Để giữ gìn cho đôi mắt luôn sạch, chúng ta phải làm gì? - Những loại thức ăn nào có lợi cho mắt? + Con hãy kể tên một số bệnh về mắt thường gặp + Khi có các biểu hiện đau mắt, mắt mệt mỏi chúng ta phải làm gì? → Giáo dục trẻ có ý thức chăm sóc đôi mắt khỏe mạnh, mắt sáng tinh</p> <p>c. HĐ3: Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích của trẻ, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>* Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích của mình.</p>
--	--

Đánh giá trẻ qua các hoạt động trong ngày

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh bổ sung:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh người chăm sóc trẻ:

.....

Thứ 6 ngày 17 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ nhớ tên bài hát và biết vận động minh họa theo lời bài hát. Biết một số loại lá cây, biết chơi với lá cây và làm 1 số con vật từ lá cây. Trẻ biết dọn vệ sinh lớp học sạch sẽ, nhận biết được những việc làm tốt, chưa tốt của mình, của bạn trong tuần.
- Trẻ có kĩ năng vận động theo nhạc bài hát. Phát triển kỹ năng xé, gấp, xiên, buộc để tạo thành con vật. Rèn kỹ năng sắp xếp đồ dùng ngăn nắp gọn gàng, ghi nhớ có chủ đích, tính tự tin mạnh dạn.
- Yêu quý và bảo vệ các con vật. Thích tạo các con vật từ lá cây và giữ gìn sản phẩm của mình của bạn. Hứng thú tham gia vào các hoạt động, vui khi được nhận bé ngoan.

II. Chuẩn bị.

- Nhạc bài hát, trang phục, mũ múa....
- Sân chơi thoáng, Sạch sẽ. Gầu hót, chổi, chậu, khăn...phiếu bé ngoan, nhạc cụ.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động học: Âm nhạc</p> <p>- NDTT: VDMH: Đố bạn</p> <p>- NDKH: NH: Chú voi con ở Bản Đôn.</p> <p style="text-align: center;">TC: Nghe thâu đoán tài</p> <p>a. HD1: Ổn định, gây hứng thú.</p> <p>- Cô giới thiệu chương trình “Vũ điệu rừng xanh”. Và giới thiệu các đội chơi</p> <p>b. HD2: Trọng tâm.</p> <p>* TCÂN: Nghe thâu đoán tài “Phần 1”</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi thi đua 3 đội giành quyền trả lời bằng hình thức lắc xúc xô. Cho ba đội nghe một đoạn nhạc và cô dừng nhạc lại cho trẻ đoán.</p> <p>- Cô mở các bài hát trong chủ đề cho trẻ đoán</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi 3, 4 lần.</p> <p>*VDMH: Đố bạn “Phần 2: “Tài năng tỏa sáng”</p> <p>- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc trong bài hát cho trẻ đoán tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cho cả lớp hát 1 lần.</p> <p>- Bài hát “đố bạn” có nội dung như thế nào?</p> <p>- Nội dung bài hát: Bài hát “đố bạn” được nhạc sỹ Hồng Ngọc mô tả đặc điểm đặc trưng của các con vật sống trong rừng như chú Khỉ thích leo trèo, Hươu Sao có cặp sừng cao trên đầu, hai tai to của Voi con và dáng đi phục phịch của bác Gấu đen đấy.</p> <p>- Đề bài hát sôi động hơn, hấp dẫn hơn thì chúng ta sẽ làm gì? (Vận động minh họa).</p> <p>- Cô hỏi trẻ ý tưởng vận động minh họa cho bài hát.</p> <p>- Cô hát kết hợp vận động minh họa lần 1</p> <p>- Lần 2 Cô hướng dẫn động tác minh họa và phân tích từng động tác, cách vận động.</p> <p>- Cô cho cả lớp hát và vận động minh họa 2 – 3 lần.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và đoán.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>Trả lời cô</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Chú ý nghe</p>

<p>- Mời (Tổ, nhóm, cá nhân) thực hiện.</p> <p>- Cô mời trẻ khá lên nhắc lại và thực hiện 1 vận động.</p> <p>* Nghe hát bài: Chú voi con ở Bản Đôn. “Phần 3: Quà tặng rừng xanh”</p> <p>- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của con Voi và đó trẻ đó là tiếng kêu của con vật gì?</p> <p>- Lần 1: Cô hát cho trẻ nghe bài hát</p> <p>- Hỏi trẻ tên bài hát và nội dung bài hát.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài, tên tác giả. Cô giảng nội dung bài hát và giáo dục trẻ.</p> <p>=>Giảng giải nội dung bài hát:</p> <p>- Bái hát “Chú Voi con” nói về bạn Voi sống ở Bản Đôn tuy nhỏ bé nhưng đã biết giúp đỡ mọi người rồi đấy</p> <p>- Giáo dục: Cô mong rằng các con cũng sẽ chăm ngoan và biết giúp đỡ mọi người như bạn Voi con. Như vậy, chúng mình sẽ được rất nhiều người yêu quý đấy.</p> <p>+ Cô hát lần 2: Kết hợp động tác minh họa (Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô).</p> <p>c. Hoạt động 3: Kết thúc. Nhận xét, khen trẻ.</p> <p>2. Chơi ngoài trời.</p> <p>a. HĐ1: Làm con vật bằng lá cây.</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài hát “Đi chơi”, trò chuyện và dẫn dắt vào bài.</p> <p>- Cho trẻ quan sát và trò chuyện về tên gọi, đặc điểm của 1 số loại lá cây cô đã chuẩn bị.</p> <p>- Cô hỏi ý tưởng của trẻ khi chơi với những chiếc lá.</p> <p>- Cô hướng dẫn, gợi ý trẻ làm 1 số con vật từ lá cây.</p> <p>- Cô cho trẻ thi đua làm các con vật theo ý thích (cô bao quát, hướng dẫn trẻ)</p> <p>- Cô nhận xét, kết hợp giáo dục trẻ, cho trẻ cất dọn đồ.</p> <p>b. HĐ2: Trò chơi: Đội nào giỏi hơn.</p> <p>- Cô giới thiệu luật chơi cách chơi, cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p> <p>c. HĐ3: Chơi tự do.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích</p> <p>a. HĐ1: Trò chơi: nu na nu nống.</p> <p>- Cô nói cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p>b. HĐ2: Lao động vệ sinh.</p> <p>- Cho trẻ hát “Lớp chúng mình” Trò chuyện về bài hát.</p> <p>- Cô chia trẻ thành 5 nhóm.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện, bao quát trẻ khi thực hiện.</p> <p>c. HĐ3: Hoạt động nêu gương</p> <p>* <i>Nêu gương cuối ngày.</i></p> <p>* <i>Nêu gương cuối tuần.</i></p>	<p>Trẻ đoán</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trẻ so sánh</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ nêu ý tưởng</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ nêu và chơi.</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ thực hiện theo sự phân công hướng dẫn của cô.</p>
--	--

<p>- Cho trẻ hát “Cả tuần đều ngoan” Trò chuyện với trẻ về ngày cuối tuần và hỏi trẻ để nhận được phiếu bé ngoan phải có từ mấy cờ trở lên? (3 Cờ)</p> <p>- Nhận xét tặng bé ngoan:</p> <p>+ Cô mời 1 trẻ lên đếm số cờ của các bạn</p> <p>+ Cô bao quát nhanh số cờ trong lớp mà trẻ có được để biết những bạn được bé ngoan.</p> <p>+ Cô khái quát lại những tiêu chí bé ngoan mà cô hướng tới.</p> <p>+ Cô tặng bé ngoan cho trẻ ngoan còn lại (cho trẻ nói lên cảm nhận của mình khi nhận được phiếu bé ngoan và cô giáo dục nhẹ nhàng)</p>	<p>- Trẻ hát, trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ cùng nhận xét</p> <p>- Trẻ lắng nghe và nhận phiếu bé ngoan</p> <p>- Trẻ hát múa, đọc thơ</p>
---	---

Đánh giá trẻ qua các hoạt động trong ngày

* Đánh giá trẻ trong các hoạt động:

.....

.....

.....

* Kế hoạch điều chỉnh bổ sung:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh người chăm sóc trẻ:

.....

.....

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

1. Ưu điểm

- Bài soạn đúng nội dung chương trình quy định đảm bảo thời gian.
- Xây dựng kế hoạch tuần phù hợp với kế hoạch giáo dục chủ đề
- Xây dựng tiết học phù hợp với độ tuổi

Tân Tiến ngày 10 tháng 1 năm 2025

Phó hiệu trưởng



Nguyễn Thị Thuận

